

Bản án số: 49/2018/HS-PT
Ngày 19 – 7 – 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Nguyễn Phìn
Các Thẩm phán: Ông Lê Xuân Sơn
Bà Chu Lệ Hường

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 64/2018/TLPT-HS ngày 15 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo Nông Văn H và đồng phạm do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2018/HS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Các bị cáo bị kháng cáo:

1. **Nông Văn H**, sinh ngày 22/01/1986 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn

Nơi cư trú: Thôn X, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nông Văn D, sinh năm 1959 và bà Lại Thị B (đã chết); có vợ: Mã Thị A, sinh năm 1988 và 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/01/2018 đến nay. Có mặt.

2. **Hà Viết T**, sinh ngày 18/02/1979 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn

Nơi cư trú: Thôn X, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Cáy P (Hà Văn P1), sinh năm 1953 và bà Vương Thị C, sinh năm 1958; có vợ: Nông Thị T2, sinh năm 1980 và 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/01/2018 đến nay. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác có kháng cáo:

- Bị hại: Anh **Phan Văn T1**, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn X, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông **Lương Văn C1**
– Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều tối ngày 05/7/2013, Phan Văn T1 đang trên đường đi từ nhà chị Phan Thị M về nhà ở khu Z, thôn X, xã Y, huyện L thì gặp chị Nông Thị T2 là người cùng thôn đang chửi về việc có người đi xe qua đồi làm gãy cây của nhà Nông Thị T2. Cho rằng chị Nông Thị T2 đang nói đến mình nên giữa Phan Văn T1 và Nông Thị T2 xảy ra cãi vã, sau đó Phan Văn T1 quay lại nhà chị Phan Thị M ngồi uống nước. Nông Thị T2 gọi điện cho chồng là Hà Viết T báo vào đồn vì sợ Phan Văn T1 đánh. Hà Viết T tiếp tục gọi điện cho Nông Văn H là em trai ruột của Nông Thị T2 bảo Nông Văn H cùng vào khu Z đón Nông Thị T2 về. Hà Viết T đi xe mô tô đến khu vực Z thì gặp Nông Thị T2 đang đi xe ra, lúc này Nông Văn H cũng đến. Do không thấy ai ở đó nên Hà Viết T bảo Nông Thị T2 cứ đi xe về trước còn Hà Viết T và Nông Văn H đi về sau. Nông Thị T2 điều khiển xe mô tô đi được khoảng 100m thì gặp Phan Văn T1 đi từ nhà chị Phan Thị M về, giữa Nông Thị T2 và Phan Văn T1 tiếp tục xảy ra tranh cãi, lôi kéo, giằng co nhau. Chị Nông Thị T2 hô lên là bị đánh, Hà Viết T và Nông Văn H nghe thấy tiếng của Nông Thị T2 nên cùng nhau chạy đến. Trên đường đi, Nông Văn H nhô ở bờ rào cạnh đường 01 đoạn gậy gỗ dài khoảng hơn 01m, đường kính khoảng 04cm cầm theo.

Đến nơi, khoảng 19 giờ 00 phút Hà Viết T và Nông Văn H thấy Phan Văn T1 và Nông Thị T2 đang giằng co, vật lộn, lôi kéo nhau; tay của Phan Văn T1 đang túm tóc Nông Thị T2 thì Hà Viết T dùng tay đâm vào người Phan Văn T1, Nông Văn H cầm một đoạn gậy gỗ đập một nhát trúng vào phần đầu phía sau bên trái của Phan Văn T1 chảy máu. Bị đánh đau nên Phan Văn T1 dùng tay đâm hai nhát vào vùng mắt trái của Nông Thị T2 rồi bỏ chạy. Thấy vậy, Hà Viết T đỡ chị Nông Thị T2 dậy rồi giật lấy đoạn gậy của Nông Văn H vụt 03 đến 04 nhát trúng vào lưng của Phan Văn T1. Sau đó Phan Văn T1 được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại Trung tâm y tế huyện L đến ngày 12/7/2013 thì ra viện. Ngày 06/7/2013 Nông Thị T2 đến Trung tâm y tế huyện L điều trị thương tích đến ngày 10/7/2013 thì ra viện.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 269/2013/TgT ngày 15 tháng 10 năm 2013 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận mức độ tổn hại sức khỏe của Phan Văn T1 do thương tích gây ra là 03%.

Ngày 19 tháng 12 năm 2017, Phan Văn T1 nộp đơn trình báo sự việc; ngày 22/01/2018 Phan Văn T1 làm đơn yêu cầu khởi tố đối với Nông Văn H và Hà Viết T.

Về vật chứng: Đối với 01 đoạn gậy Nông Văn H và Hà Viết T sử dụng để gây thương tích cho Phan Văn T1 đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn thu giữ sau khi xảy ra sự việc. Tuy nhiên quá trình bảo quản đã bị thất lạc không tìm thấy.

Về dân sự: Bị hại anh Phan Văn T1 không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường về dân sự. Chị Nông Thị T2 cũng không yêu cầu gì về việc bị Phan Văn T1 đánh vào vùng mắt trái của Nông Thị T2.

Tại Bản án số 29/2018/HS-ST ngày 09/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tuyên bố bị cáo Nông Văn H và bị cáo Hà Viết T phạm tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm b, đ, h, p khoản 1, 2 Điều 46; các Điều 45, 53 và Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; Xử phạt bị cáo Nông Văn H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án (09/5/2018).

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm b, đ, h, p khoản 1, 2 Điều 46; các Điều 45, 53 và Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; Xử phạt bị cáo Hà Viết T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án (09/5/2018).

Giao bị cáo Nông Văn H và Hà Viết T cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện L và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Trong thời hạn luật định, ngày 22/5/2018, bị hại Phan Văn T1 kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo Nông Văn H, Hà Viết T và yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Tại phiên tòa, bị hại Phan Văn T1 giữ nguyên nội dung kháng cáo yêu cầu bồi thường dân sự, rút một phần kháng cáo về yêu cầu tăng hình phạt đối với các bị cáo. Cụ thể về phần bồi thường người bị hại yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) gồm các khoản sau: Chi phí khám chữa bệnh, thuốc men đi lại từ ngày 5/7 đến ngày 12/7/2013 là 1.850.000 đồng; tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe (8 ngày nằm viện) là 1.200.000 đồng; thu nhập bị mất trong thời gian nằm viện là 2.000.000 đồng; thu nhập bị mất trong thời gian điều trị (01 tháng sau khi ra viện) là 6.000.000 đồng; thu nhập bị mất của người chăm sóc trong thời gian anh Phan Văn T1 nằm viện là 2.000.000 đồng; tiền bồi thường tổn thất tinh thần là 05 tháng lương cơ sở tương ứng 6.950.000 đồng.

Các bị cáo cho rằng tại thời điểm xảy ra vụ việc thì anh Phan Văn T1 không có thu nhập và việc làm ổn định. Mặt khác ngay sau khi sự việc xảy ra, gia đình các bị cáo đã đến gặp bị hại và gia đình bị hại để thỏa thuận bồi thường nhưng tại thời điểm đó bị hại không hợp tác. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo cáo xác định hai bên là hàng xóm láng giềng của nhau nên các bị cáo chấp nhận bồi thường cho anh Phan Văn T1 số tiền là 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng); trong đó mỗi bị cáo bồi thường cho anh Phan Văn T1 là 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng). Cả hai bị cáo đồng ý đưa tiền luôn cho bị hại là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), còn 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) các bị cáo đã nộp

tại cơ quan Thi hành án nên bị hại sẽ nhận tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Bị hại đồng ý với mức bồi thường mà các bị cáo đưa ra.

Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo về Tội cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người đúng tội, không oan. Xét kháng cáo của bị hại, tại phiên tòa bị hại đã rút một phần kháng cáo về yêu cầu tăng hình phạt đối với các bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử về phần hình phạt theo quy định tại khoản 3 Điều 342 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Về kháng cáo yêu cầu bồi thường: Tại phiên tòa, giữa các bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận với nhau về mức bồi thường. Xét thấy việc thỏa thuận này là phù hợp với quy định của pháp luật và không trái với đạo đức xã hội do đó đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các bị cáo và bị hại.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày: Tại phiên tòa sơ thẩm do thiếu hiểu biết về pháp luật nên bị hại không yêu cầu bồi thường. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại Phan Văn T1 yêu cầu được bồi thường là có căn cứ; các bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được với nhau về mức bồi thường, xét thấy đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các bên đương sự, việc thỏa thuận trên là phù hợp với quy định của pháp luật, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các bị cáo và bị hại. Về phần hình phạt, qua phân tích của Hội đồng xét xử, anh Phan Văn T1 đã tự nguyện rút kháng cáo, điều đó cũng thể hiện sự thiện trí của bị hại do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định của pháp luật đình chỉ phần kháng cáo về hình phạt đối với các bị cáo.

Bị cáo Nông Văn H, Hà Viết T đồng ý với ý kiến của Kiểm sát viên và ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm các bị cáo Nông Văn H, Hà Viết T đều thừa nhận: Khoảng 19 giờ ngày 05/7/2013, Phan Văn T1 và Nông Thị T2 xảy ra mâu thuẫn, cãi cọ, giằng co nhau, Phan Văn T1 có dùng tay túm tóc Nông Thị T2. Thấy vậy, Hà Viết T (chồng của chị Nông Thị T2) đã lao vào đâm vào người Phan Văn T1, Nông Văn H cầm một đoạn gậy gỗ đập một nhát trúng vào phần đầu phía sau bên trái của Phan Văn T1 làm chảy máu. Do anh Phan Văn T1 dùng tay đâm hai nhát vào vùng mắt trái của Nông Thị T2 nên Hà Viết T đã bực tức và giật lấy đoạn gậy của Nông Văn H vụt 03 đến 04 nhát trúng vào lưng của Phan Văn T1. Các bị cáo thừa nhận thương tích 3% của anh Phan Văn T1 là do các bị cáo gây ra. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố các bị cáo Nông Văn H, Hà Viết T phạm tội Cố ý gây thương tích là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị hại Phan Văn T1:

[3] Đối với kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt, tại phiên tòa anh Phan Văn T1 đã tự nguyện rút kháng cáo về phần hình phạt do đó Hội đồng xét xử căn cứ

khoản 3 Điều 342 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đình chỉ xét xử phần hình phạt đối với các bị cáo.

[4] Đối với kháng cáo yêu cầu các bị cáo Nông Văn H và Hà Viết T phải bồi thường cho bị hại Phan Văn T1 số tiền là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Xét thấy, trong suốt quá trình xét xử sơ thẩm, bị hại Phan Văn T1 không yêu cầu các bị cáo bồi thường cho mình với lý do thiếu hiểu biết về pháp luật. Nay, bị hại kháng cáo về phần dân sự là không thỏa đáng. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị hại Phan Văn T1 và các bị cáo Nông Văn H và Hà Viết T đã thỏa thuận được số tiền bồi thường là 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng). Trong đó, mỗi bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng). Tại phiên tòa, mỗi bị cáo đã trực tiếp đưa cho anh Phan Văn T1 5.000.000 đồng (năm triệu đồng); còn 1.000.000 đồng các bị cáo đã nộp vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Xét thấy, đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bị cáo và bị hại, sự thỏa thuận này là phù hợp với quy định của pháp luật, không trái với quy tắc đạo đức xã hội, do vậy cần công nhận sự thỏa thuận trên.

[5] Xét ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát và ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: Do sửa án sơ thẩm nên bị hại không phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định; cần hoàn trả cho bị hại Phan Văn T1 số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2012/047** ngày 05/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Các bị cáo Nông Văn H và Hà Viết T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm khoản 3 Điều 342; điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 9; Điều 585; khoản 1 Điều 586; Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm f, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

I. Đình chỉ xét xử phúc thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Nông Văn H và Hà Viết T.

II. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại Phan Văn T1. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2018/HS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn về phần bồi thường dân sự đối với bị cáo Nông Văn H và Hà Viết T, cụ thể:

1. Về bồi thường dân sự:

Công nhận sự thỏa thuận về bồi thường dân sự giữa các bị cáo Nông Văn H, Hà Viết T và bị hại Phan Văn T1. Cụ thể: Bị cáo Nông Văn H tự nguyện bồi thường cho bị hại Phan Văn T1 số tiền là 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) Bị cáo Hà Viết T tự nguyện bồi thường cho bị hại Phan Văn T1 số tiền là 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng).

Xác nhận các bị cáo đã bồi thường đủ số tiền trên cho bị hại Phan Văn T1: Tại phiên tòa mỗi bị cáo đã bồi thường cho bị hại 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), còn 1.000.000 đồng (một triệu đồng) các bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo các biên lai số AA/2015/00033** ngày 13/3/2018 và biên lai số AA/2015/00033** ngày 13/3/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

2. Về án phí:

2.1 Bị cáo Nông Văn H và Hà Viết T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

2.2 Hoàn trả cho bị hại Phan Văn T1 số tiền tạm ứng án phí là 200.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2012/047** ngày 05/6/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

III. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (19/7/2018).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV27 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND h. Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. L, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h. Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo (qua địa chỉ);
- Người tham gia tố tụng khác;
- UBND x. Y, h. L, tỉnh Lạng Sơn;
- Tổ HCTP, KTNV&THA;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Nguyễn Phìn